

Bản án số: 85/2018/HS -ST

Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hứa và ông Trần Đình Sao

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm C khai vụ án Hình sự thụ lý số 79/2018/TLST - HS ngày 9 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 200/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Văn Đức C, sinh ngày 11/10/1973 tại khối N, phường MH, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Nơi cư trú: Khối 11, phường MH, thị xã H, tỉnh Nghệ an; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Đức T (đã chết) và bà Đậu Thị D, sinh năm 1932; vợ: Lê Thị N, sinh năm 1979, con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015 nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2007 bị Công an huyện QL xử phạt vi phạm hành C về hành vi đánh bạc; Năm 2014, 2017 bị C an thị xã H xử phạt vi phạm hành C về hành vi đánh bạc; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 5/8/2018 đến ngày 11/8/2018 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị N, sinh năm 1979, có mặt

Trú tại: Khối N, phường MH, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Bà Đậu Thị D, sinh năm 1932, vắng mặt

Trú tại: Khối N, phường MH, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Anh Trần Văn C, sinh năm 1988, có mặt

Trú tại: Khối L, phường MH, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Anh Nguyễn Quang S, sinh năm 1974, vắng mặt

Trú tại: Xóm X, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Anh Vũ Văn C, sinh năm 1975, có mặt

Trú tại: Xóm C, xã QD, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Anh Hồ Đình Trí, sinh năm 1991, vắng mặt

Trú tại: Khối D, phường QX, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Anh Văn Đức L, sinh năm 1974, vắng mặt

Trú tại: Khối H, phường MH, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Người làm chứng:

Anh Trần Huy T, sinh năm 1973, vắng mặt

Trú tại: Khối F, phường MH, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02/8/2018, Tổ C tác Công an phường MH, thị xã Hoàng Mai đã kiểm tra, phát hiện tại nhà Văn Đức C ở khối N, phường MH, thị xã H có các đối tượng đánh bạc; Trong quá trình truy bắt các đối tượng trong nhà thì phát hiện tại vị trí giữa hai thùng chứa nước màu xanh có 01 túi nilon màu đen, bên trong có chứa 10 gói chất rắn hình trụ và tại vị trí xà gồ thứ 3 từ dưới lên ở phía trước tầng mái 01 túi nilon màu đen bên trong có chứa 14 ống kim loại màu trắng, hình trụ tròn.

Quá trình điều tra, C khai nhận: Khoảng tháng 3/2018, C ngồi uống rượu với Trần Văn C, C nói “có ít thuốc nổ và kíp nổ, có lấy không” C thấy tiếc nên đồng ý. Sau khi uống rượu xong cả hai về nhà C để lấy thuốc nổ. Khi đến nhà C, C đứng chờ còn C vào lấy thuốc nổ cho C. Sau khi lấy được thuốc nổ, C đưa về cất tại tầng áp mái; vì sợ để chung trong túi nilon sẽ gây nổ nên C cất túi nilon chứa thuốc nổ ở gần bể nước màu xanh trên gác mái còn túi nilon chứa kíp nổ treo trên xà gồ tầng áp mái. Đến khoảng 14 giờ ngày 02/8/2018, Tổ C tác Công an phường MH, thị xã Hoàng Mai tiến hành kiểm tra nhà C thì phát hiện vị trí giữa hai thùng chứa nước màu xanh có 01 túi nilon màu đen, bên trong có chứa 10 gói chất rắn hình trụ, màu nâu xám và tại vị

trí xà gỗ thứ 3 từ dưới lên ở phía trước tầng mái 01 túi nilon màu đen bên trong có chứa 14 ống kim loại màu trắng, hình trụ tròn; Tổ C tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ toàn bộ số vật chứng trên.

Tại bản kết luận giám định số 266/KL- PC54(MT), ngày 09/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Nghệ an kết luận: Mẫu vật (ký hiệu M1) thu giữ tại nhà Văn Đức C gửi đi giám định là thuốc nổ C nghiệp (thuốc nổ Amonit); Mẫu vật (ký hiệu M2) gửi đi giám định là kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm.

Tại bản cáo trạng số 187/CT -VKS - P1, ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an đã truy tố bị cáo Văn Đức C về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Đức C phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

Đề nghị: □p dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Văn Đức C 12 -15 tháng tù nh-ng cho h- ởng án treo, thời gian thử thách 24 - 30 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ – 12.000.000đ.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 kg thuốc nổ, 14 kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Công an tỉnh Nghệ an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo với biên bản sự việc, tang vật chứng thu được là hoàn toàn phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng vật liệu nổ bị cáo tàng trữ bị bắt giữ quả tang. Nên có đủ căn cứ kết luận vào khoảng tháng 03/2018, Văn Đức C có hành vi tàng trữ 02 kg thuốc nổ, 14 kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm; đến ngày 02/8/2018 thì bị phát hiện, lập biên bản.

Đây là loại vật liệu nổ Nhà nước quy định việc chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán phải có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trong vụ án này, Văn Đức C khai Trần Văn C đã cho số thuốc nổ để C đưa về cất giấu tại nhà nhưng C không thừa nhận, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho C và C đối chất nhưng C khẳng định không biết và không liên quan đến số thuốc nổ thu giữ tại nhà C nên không có cơ sở để xử lý đối với C và cũng không xác định tiền sự của C năm 2017.

Đối với Lê Thị N, vợ C đã nhận số thuốc nổ mà Cơ quan điều tra thu giữ trong nhà là của mình vì do lo sợ C bị Công an bắt; quá trình điều tra N đã khai nhận sự thật về nguồn gốc số thuốc nổ trên là không phải của mình nên không có cơ sở để xử lý.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đ- ợc hành vi tàng trữ vật liệu nổ của mình không có giấy phép là vi phạm pháp luật nhưng do tiếc của nên vẫn thực hiện.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Văn Đức C phạm tội: "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015 nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội; Xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ. Do vậy phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; Gia đình có công với cách mạng; tính chất, mức độ ít nghiêm trọng; động cơ, mục đích phạm tội đơn giản. Do đó, bị cáo nhất thời phạm tội, có địa chỉ và nơi c- trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo đ- ợc cải tạo tại địa ph- ơng như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ niềm tin để bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cần phạt tiền bổ sung bị cáo 10.000.000đ để tăng cường sự răn đe, giáo dục.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: HĐXX xác định 02 kg thuốc nổ, 14 kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm là tang vật phạm tội, bị ẩm ướt không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Văn Đức C phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

Xử phạt: Bị cáo Văn Đức C 15 (mười lăm) tháng tù nh-ng cho h-ởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/11/2018).

Phạt tiền bổ sung bị cáo Văn Đức C 10.000.000đ.

Giao bị cáo Văn Đức C cho UBND phường MH, thị xã H, tỉnh Nghệ an giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tịch thu tiêu hủy 02 kg thuốc nổ, 14 kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm (Thuốc nổ, kíp nổ có số L, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2018 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ an và Công ty CP Thương mại và xây dựng Bình An).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Văn Đức C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Lưu VP.

Trần Ngọc Hà